

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lương Thị Trúc
2. Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Thu Hà

Ngày 20 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 12/2022/QĐ-TA ngày 10/10/2022, đối với:

Họ và tên: Y-Th;

Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/02/1998;

Dân tộc: Êđê, Tôn giáo: Tin lành, Trình độ văn hóa: 8/12.

Nguyên quán: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Con ông Y R Mlô và bà H N Niê.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Văn H – Phó trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện K.
2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà Nguyễn Thị Nhất - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana.

NHẬN THẤY

Y-Th đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại Buôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Y-Th đã bị Công an xã E xử phạt vi phạm hành chính 02 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 17/8/2022 và ngày 22/8/2022. Đến ngày 26/8/2022 Y –Th tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an xã E lập biên bản vi phạm hành chính và UBND xã E ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 144/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 và quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 146/QĐ-UBND ngày

30/8/2022. Trong thời gian áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng Y –Th tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/9/2022 bị lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế vào ngày 21/9/2022. Quá trình làm việc, Y –Th khai nhận bắt đầu sử dụng chất ma túy từ năm 2019 lần sử dụng gần nhất vào ngày 15/9/2022, loại ma túy sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine), cách thức sử dụng là đốt và hút trực tiếp vào cơ thể. Công an xã E, huyện K phối hợp với Trung tâm y tế xã E xét nghiệm chất ma túy đối với Y –Th. Kết quả dương tính với Methamphetamine.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị ông Trần Văn H – Phó trưởng phòng Lao động -Thương binh và xã hội huyện K trình bày: Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thể hiện Y-Th là người nghiện ma túy, đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 và biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 30/8/2022. Trong thời gian cai nghiện tự nguyện ngày 15/9/2022 Y-Th tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị lập biên bản vi phạm vào ngày 21/9/2022. Do Y-Th không tự cai nghiện được gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y-Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Về thẩm quyền giải quyết vụ việc, tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng, thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thời gian gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng; trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại phiên họp và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng theo Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào các ý kiến trình bày tại phiên họp, xét thấy:

Y –Th là người trên 18 tuổi, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, buộc phải biết chất ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm sử dụng, việc sử dụng trái phép chất ma túy sẽ gây nhiều nguy hại cho nòi giống con người và xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng và còn là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Y –Th bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2019 đến nay, đã bị Công an xã E, huyện K xử phạt hành chính 02 lần về hành vi

sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 30/8/2022 đã bị UBND xã E, huyện K áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo Quyết định số 144/QĐ-UBND và áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 146/QĐ-UBND. Tuy nhiên, ngày 15/9/2022 Y –Th tiếp tục có hành vi sử dụng ma túy, bị Công an xã E, huyện K phát hiện lập biên bản. Do đó các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y –Th. Việc lập hồ sơ của các cơ quan có thẩm quyền đầy đủ, đúng quy định tại các Điều 27, Điều 28, khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, các Điều 6, 95, 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 2, Điều 7 Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 và khoản 4 Điều 1, Điều 2, Điều 40, Điều 41 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020) quy định:

“1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.”.

Điều 32 Luật phòng chống ma túy quy định:

“Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện;

2. Trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy”.

Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, nhân thân, mức độ nhận thức về pháp luật của người bị đề nghị và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng Y –Th vẫn cố ý sử dụng, mặc dù đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tại xã và biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, nhưng không cai nghiện được. Xét hành vi của Y –Th có tính liên tục, để tạo điều kiện cho Y –Th chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề để trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội.

Căn cứ vào các Điều 6, 95, 96, 103, 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, 28 và khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Các Điều 3, 20, 22, 23 và 31 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 2 và 7 của Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 08/12/2021 và khoản 4 Điều 1, Điều 2, 40, 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện K quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y –Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Y –Th.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk - Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Y –Th có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện K; Công an huyện Krông Ana.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Krông Ana;
- Phòng LĐTBXH huyện K;
- Công an huyện Krông Ana;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Trúc